

Trần Đức Anh
Giám đốc Kinh tế Vĩ mô & Chiến lược thị trường
anhtd@kbsec.com.vn

Thái Hữu Công
Chuyên viên chiến lược đầu tư
congh@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến
Chuyên viên chiến lược đầu tư
anhthp@kbsec.com.vn

Hồ Đức Thành
Chuyên viên vĩ mô
thanhhd@kbsec.com.vn

Vũ Thu Uyên
Chuyên viên vĩ mô

05/08/2023

Triển vọng TTCK tháng 8

Áp lực rung lắc

Vĩ mô tháng 7- Về mặt tổng thể, mặc dù số liệu vĩ mô tháng 07 vẫn tiếp tục cho thấy một bức tranh kinh tế ảm đạm nhưng một vài tín hiệu hồi phục đã bắt đầu xuất hiện. Cụ thể, kim ngạch khẩu tháng 7 phục hồi nhẹ so với tháng trước, cùng với đó là hoạt động sản xuất công nghiệp, nhờ mặt hàng điện tử, máy tính và linh kiện ghi nhận tăng trưởng bức phá. CPI tháng 7 tăng cao so với tháng trước ở mức 0.45% MoM nhưng chủ yếu do ảnh hưởng của mùa dù lịch khiến nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng giá. Chúng tôi kỳ vọng CPI các tháng sau sẽ được duy trì ổn định và cả năm đạt 2.8% YoY – kiểm soát tốt ở mức thấp hơn hẳn so với mục tiêu Chính phủ đề ra.

Diễn biến thị trường tháng 7 - Thị trường chứng khoán trong tháng 7 vừa khép lại với một nốt “thăng” khi chỉ số VNIndex đóng cửa ở mức 1222.9 điểm (+9.17% MoM). Mặt bằng lãi suất huy động hạ nhiệt là một trong số những yếu tố khiến cho dòng tiền quay trở lại thị trường và giúp cho chỉ số chinh phục ngưỡng cản tâm lý quanh 1200 điểm. Cụ thể, lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng tại các ngân hàng thương mại đã giảm bình quân 1% về mức 6.8%/năm.

Triển vọng thị trường tháng 8 - Mặc dù vậy, đà tăng khá dốc của VNIndex trong tháng vừa qua đã khiến cho mặt bằng định giá của thị trường bị đẩy lên cao. Chênh lệch hiệu suất đầu tư có phần thu hẹp so với kênh gửi tiết kiệm khiến cho kênh đầu tư chứng khoán trở nên có phần kém hấp dẫn hơn. Xét về yếu tố kỹ thuật, chỉ số hiện đang tiếp cận hai ngưỡng cản quan trọng, gần là 125x và xa hơn là 1290 (+20), tương đương với ngưỡng Fibonacci thoái lui 61.8%. Với việc biên độ tăng của chỉ số đang dần thu hẹp cùng với việc các chỉ báo xung lượng duy trì ở trạng thái quá mua trong một khoảng thời gian dài, chúng tôi nghiêng về kịch bản chỉ số sẽ bước vào một nhịp điều chỉnh trong ngắn hạn trước khi tích lũy và có cơ hội tăng điểm trở lại.

Đối với danh mục khuyến nghị trong tháng 8, bộ phận phân tích doanh nghiệp của chúng tôi ưu tiên lựa chọn các mã cổ phiếu bao gồm: *VCB, STB, TCB, FPT, KBC, PNJ, VTP, BSR, PC1, POW* (xem thêm phần V. Danh mục khuyến nghị đầu tư tháng 8).

Contents

I. Bối cảnh vĩ mô tháng 7	3
II. Tổng quan diễn biến TTCK Việt Nam tháng 7	6
III. Triển vọng TTCK Việt Nam tháng 8/2023	11
IV. Hiệu suất danh mục đầu tư tháng 7	13
V. Danh mục khuyến nghị đầu tư tháng 8	26

Bối cảnh vĩ mô tháng 07

Tín hiệu hồi phục đã xuất hiện

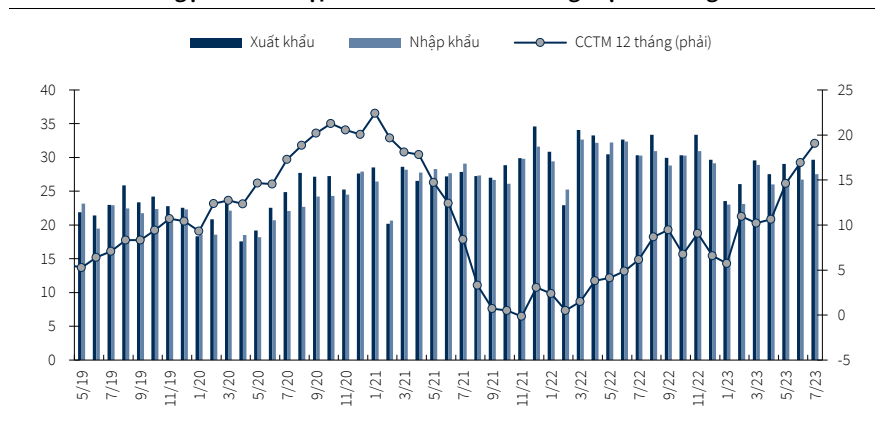
Số liệu kinh tế vĩ mô tháng cho thấy tín hiệu hồi phục đã xuất hiện dù tổng thể nền kinh tế vẫn gặp nhiều khó khăn. Cụ thể, kim ngạch xuất nhập khẩu hồi phục nhẹ kéo theo sự cải thiện ở lĩnh vực sản xuất công nghiệp. Trong khi đó, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiếp tục tăng trưởng nhưng đã giảm tốc. Điểm sáng là đầu tư công và giải ngân vốn FDI tiếp tục duy trì sự ổn định và được kỳ vọng là động lực chính giúp phục hồi tăng trưởng kinh tế vào những tháng còn lại của năm 2023. Dù vậy trong bối cảnh nhu cầu cả trong nước và quốc tế đều vẫn yếu, chúng tôi dự báo tăng trưởng GDP quý 3 chỉ khởi sắc nhẹ ở mức 5.6%YoY.

Bảng 1. Dữ liệu vĩ mô Việt Nam tháng 7

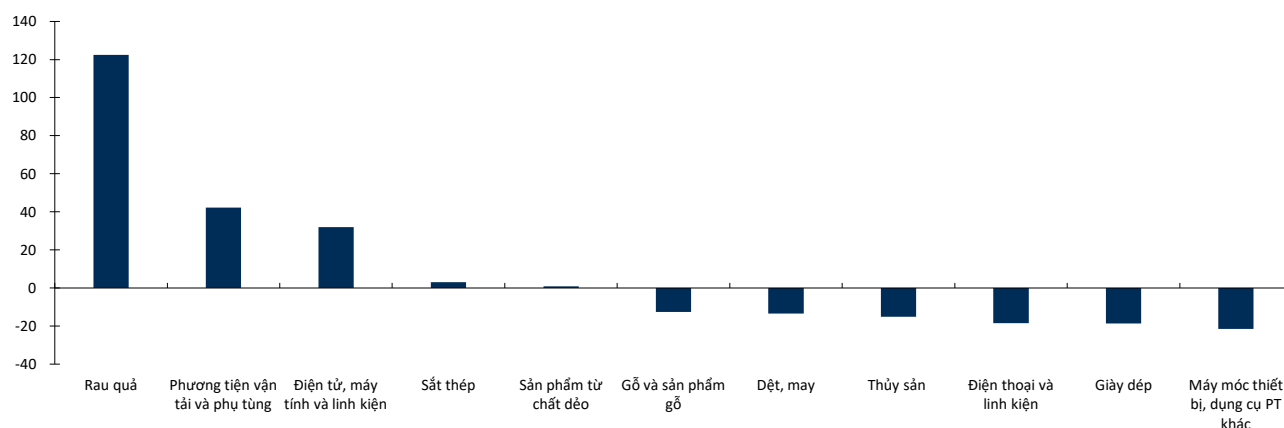
	Đơn vị	06.2023	07.2023	+/- YoY	Chú thích
Xuất khẩu	Triệu USD	29,300	29,680	-3.5%	Kim ngạch khẩu tháng 7 phục hồi nhẹ so với tháng trước nhờ mặt hàng điện tử, máy tính và linh kiện ghi nhận tăng trưởng bức phá 32% YoY và 10.6% MoM. Tuy nhiên, nhìn chung hoạt động xuất khẩu vẫn khá yếu so với năm ngoái do sự suy giảm đến từ các mặt hàng chủ lực như điện thoại và linh kiện (-18.4%), dệt may (-13.5%), máy móc thiết bị (-21.5%).
Nhập khẩu	Triệu USD	26,710	27,530	-9.9%	Hoạt động nhập khẩu tiếp tục âm ảm, trong đó nhóm tư liệu sản xuất lũy kế 7 tháng giảm sâu 17% YoY, phản ánh tiền vọng không mấy khả quan cho hoạt động sản xuất phục vụ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.
IIP	% YoY	1.8	3.7		Hoạt động sản xuất công nghiệp tháng 7 cải thiện nhẹ theo đà hồi phục của xuất khẩu. Trong đó, công nghiệp chế biến chế tạo tăng 3.6% YoY, gần tương đương mức tăng chung của toàn ngành.
PMI	Điểm	46.2	48.7		Chỉ số PMI cao nhất trong 5 tháng gần đây nhưng vẫn dưới 50, phản ánh các điều kiện sản xuất vẫn đang gặp nhiều khó khăn.
Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	Tỷ đồng	506,480	512,167	+7.1%	Tăng trưởng bán lẻ đạt 7.1% YoY, thấp hơn so với mức bình quân 10 năm trước dịch Covid (14 - 15%). Bên cạnh đó có thể nhận thấy rằng xu hướng giảm đã thể hiện rõ qua từng tháng với tốc độ tương đối nhanh, phản ánh cầu nội địa yếu.
Giải ngân đầu tư công	Tỷ đồng	54,477	58,536	+28.1%	Đầu tư công tiếp tục tăng tốc, số liệu giải ngân tháng 7 2023 tăng 28.1% YoY, sau 7 tháng đã hoàn thành 41.3% kế hoạch (theo TCTK). Với những điều kiện thuận lợi như giá nguyên vật liệu xây dựng hạ nhiệt, các vướng mắc khâu thủ tục đang dần được gỡ bỏ, kỳ vọng đầu tư công sẽ bức phá vào những tháng tới nhờ nỗ lực của Chính phủ nhằm khôi phục nền kinh tế.
Vốn FDI thực hiện	Triệu USD	2,370	1,560	+0.03%	Vốn đầu tư nước ngoài đạt kỳ vọng khi tổng vốn đăng ký và thực hiện tháng 7 lần lượt tăng 88% và 0.03% YoY. Dự báo dòng vốn FDI sẽ tương đương năm 2022 nhờ việc Việt Nam kiểm soát lạm phát tốt, ổn định kinh tế vĩ mô và những hỗ trợ từ chính sách tài khóa và tiền tệ.

Nguồn: TCTK, S&P Global, KBSV

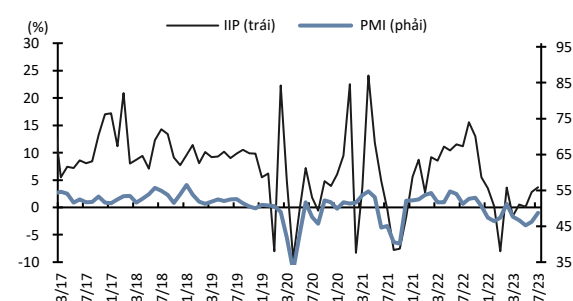
Biểu đồ 1. Kim ngạch xuất nhập khẩu và cán cân thương mại 12 tháng



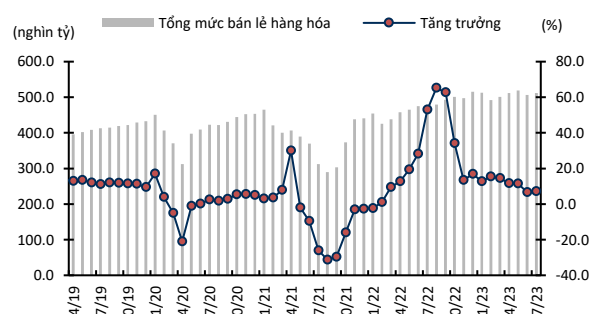
Nguồn: TCTK, KBSV

Biểu đồ 2. Tăng/giảm một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực trong tháng 7 (% YoY)

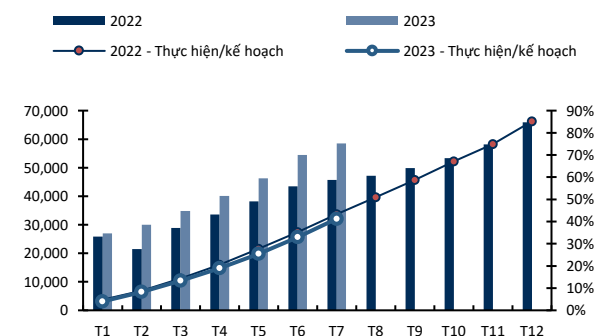
Nguồn: TCTK, KBSV

Biểu đồ 3. Chỉ số IIP (%) và PMI (điểm)

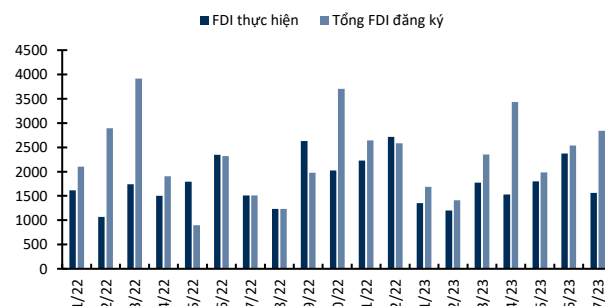
Nguồn: TCTK, S&P Global, KBSV

Biểu đồ 4. Doanh thu bán lẻ, dịch vụ và tăng trưởng

Nguồn: TCTK, KBSV

Biểu đồ 5. Giải ngân đầu tư công (tỷ đồng)

Nguồn: TCTK, KBSV

Biểu đồ 6. Vốn FDI thực hiện và đăng ký (triệu USD)

Nguồn: TCTK, KBSV

CPI tháng 7 tăng mạnh so với tháng trước, tuy nhiên áp lực lạm phát cả năm là không đáng ngại

CPI tháng 7 tăng cao so với tháng trước ở mức 0.45% MoM nhưng chủ yếu do ảnh hưởng của mùa dù lịch khiến tăng giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (làm CPI chung tăng 0.21 điểm %). So với tháng 12/2022, CPI tăng 1.13% và so với cùng kỳ năm trước tăng 2.06%. Bình quân 7 tháng năm 2023, CPI tăng 3.12%YoY; lạm phát cơ bản tăng 4.65% YoY. Chúng tôi kỳ vọng CPI các tháng sau sẽ được duy trì ổn định và cả năm đạt 2.8% YoY – kiểm soát tốt ở mức thấp hơn hẳn so với mục tiêu Chính phủ đề ra.

Bảng 2. Lạm phát và thành phần theo tháng năm 2022 – 2023 (% YoY)

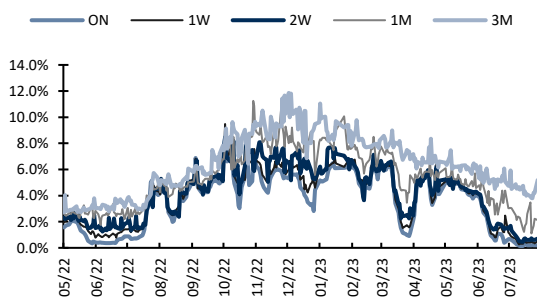
	Tỷ trọng (%)	2022												2023						
		T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7
Lạm phát cơ bản		0.7	0.7	1.1	1.5	1.6	2.0	2.6	3.1	3.8	4.5	4.8	5.0	5.2	5.0	4.9	4.6	4.5	4.3	4.1
Chỉ số CPI		1.9	1.4	2.4	2.6	2.9	3.4	3.1	2.9	3.9	4.3	4.4	4.6	4.9	4.3	3.4	2.8	2.4	2.0	2.1
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	33.6	-0.1	-0.2	1.0	1.1	1.3	2.3	3.0	3.3	3.7	5.1	5.2	5.2	6.1	4.3	4.0	3.6	3.6	3.3	2.6
Đồ uống và thuốc lá	3.6	2.8	2.2	2.6	2.7	3.0	3.2	3.4	3.5	3.4	3.6	3.5	3.8	4.4	3.9	3.7	3.6	3.4	3.2	3.1
Máy mặc, mũ nón và giày dép	6.4	0.9	0.7	1.0	1.1	1.3	1.5	1.8	2.1	2.2	2.3	2.2	2.4	2.8	2.7	2.5	2.3	2.2	2.2	2.0
Nhà ở và vật liệu xây dựng	15.7	3.5	0.4	1.7	2.7	2.2	1.5	1.1	1.4	4.4	5.4	6.0	7.1	6.9	7.9	6.7	5.2	6.4	6.5	6.5
Thiết bị và đồ dùng gia đình	7.3	1.2	1.2	1.4	1.6	1.8	2.0	2.3	2.5	2.5	2.6	2.6	2.7	2.9	2.8	2.7	2.3	2.2	2.1	2.0
Thuốc và dịch vụ y tế	5.0	0.3	0.3	0.3	0.3	0.4	0.4	0.4	0.5	0.5	0.5	0.5	0.6	0.6	0.6	0.6	0.6	0.6	0.6	0.6
Giao thông	9.4	14.5	15.5	18.3	16.6	18.4	21.4	15.2	8.9	6.7	1.8	0.9	-0.2	0.1	-0.2	-4.9	-3.9	-8.9	-12.0	-9.3
Bưu chính viễn thông	2.9	-0.7	-0.7	-0.6	-0.5	-0.3	-0.5	-0.2	-0.2	-0.2	-0.2	-0.2	-0.3	-0.2	-0.3	-0.3	-0.3	-0.5	-0.6	-1.0
Giáo dục	6.0	-3.8	-3.3	-3.2	-2.3	-2.2	-2.1	-2.0	-0.6	8.4	10.6	11.0	11.8	11.6	10.4	8.4	6.0	5.7	5.8	5.6
Văn hoá, giải trí và du lịch	4.3	-0.1	0.3	0.5	1.8	2.8	3.4	4.3	4.8	4.8	4.9	5.0	5.0	5.3	4.7	4.7	3.0	2.5	2.3	1.7
Hàng hóa và dịch vụ khác	3.3	1.6	1.0	1.8	1.9	2.0	2.2	2.7	2.9	3.0	3.1	3.1	3.2	3.5	3.4	3.2	3.3	3.4	3.4	5.9

Nguồn: TCTK, KBSV

Thanh khoản thị trường dồi dào, lãi suất giảm, và tín dụng tăng trưởng chậm trong tháng 7

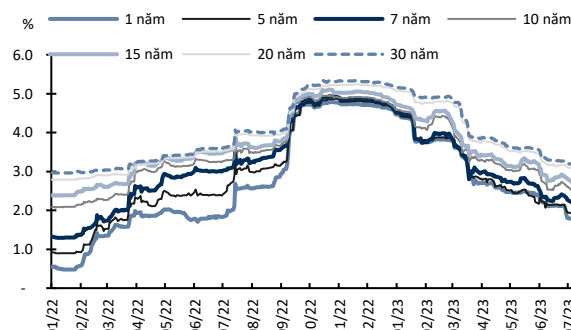
Thanh khoản hệ thống vẫn dồi dào giúp lãi suất liên ngân hàng vẫn duy trì ở mức thấp và lợi suất TPCP tiếp tục giảm trong tháng 7. Dù vậy, mức độ hấp thụ vốn của nền kinh tế vẫn kém khi tăng trưởng tín dụng vẫn chưa có dấu hiệu cải thiện trong khi kênh TPDN vẫn chưa phục hồi. Cuối cùng, diễn biến DXY trong mức độ an toàn và nguồn cung ngoại tệ đến từ FDI và xuất siêu tiếp tục hỗ trợ tỷ giá ổn định trong tháng 7.

Biểu đồ 7. Lãi suất liên ngân hàng



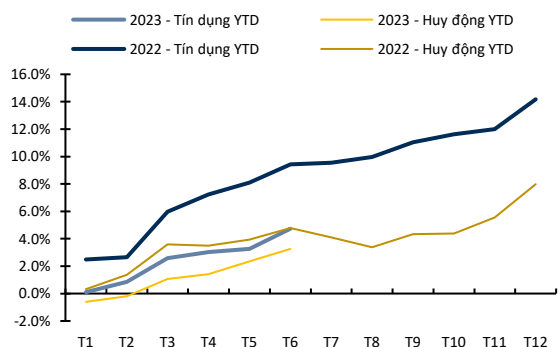
Nguồn: FiinPro, KBSV

Biểu đồ 8. Diễn biến lợi suất TPCP các kỳ hạn



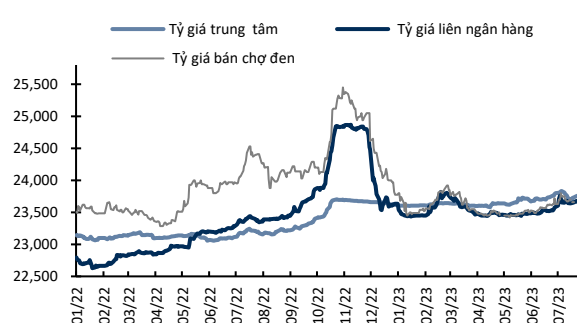
Nguồn: Bloomberg, KBSV

Biểu đồ 9. Tăng trưởng tín dụng và huy động (%YTD)



Nguồn: NHNN, KBSV

Biểu đồ 10. Diễn biến tỷ giá USD/VND

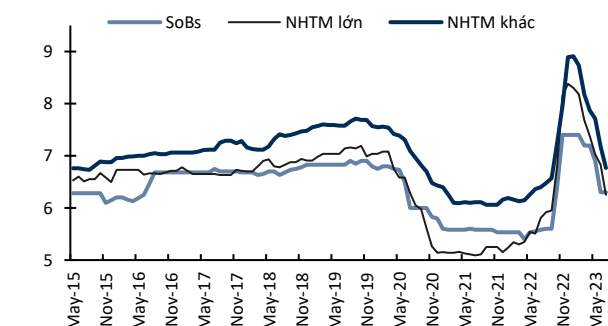


Nguồn: Bloomberg, KBSV

Thanh khoản dồi dào và động thái hạ lãi suất chính sách từ phía NHNN đã làm lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng các nhóm ngân hàng tiếp tục giảm trong

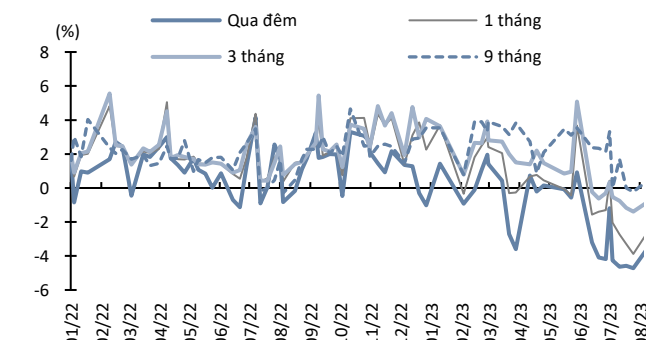
tháng 7, đặc biệt là lãi suất của nhóm NHTM lớn và NHTM khác. Cụ thể theo số liệu từ Wichart, Lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng nhóm SoBs giữ nguyên ở 6.3% trong tháng 7; giảm 0.53% còn 6.35% đối với nhóm NHTM lớn và giảm 0.39% còn 6.83% đối với nhóm NHTM khác. So với đầu năm nay, lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng đã giảm bình quân khoảng 1.76%

Biểu đồ 11. Lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng



Nguồn: NHNN, KBSV

Biểu đồ 12. Chênh lệch lãi suất VND và USD liên ngân hàng



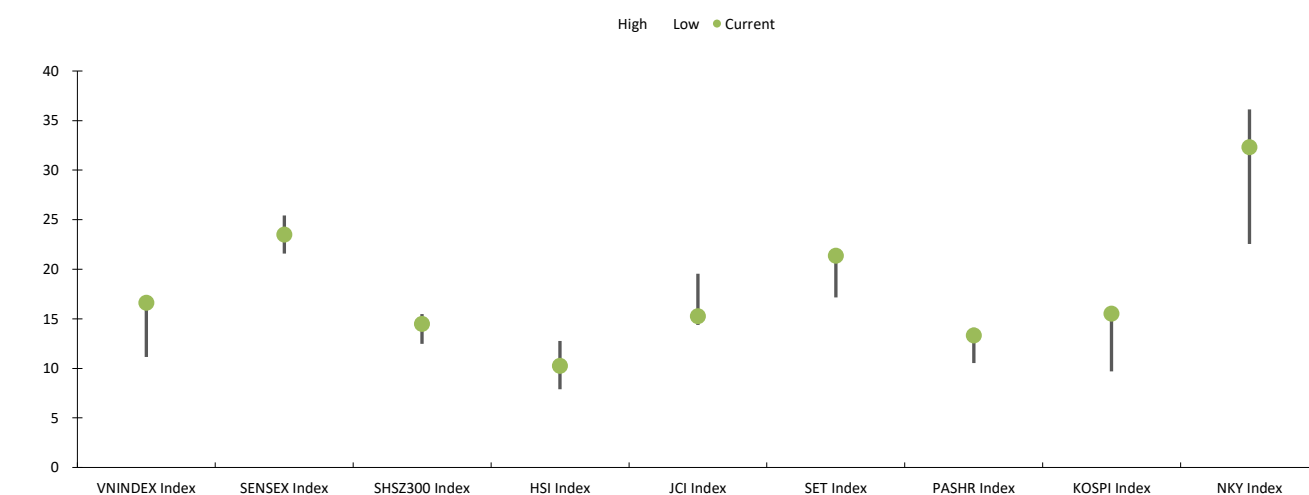
Nguồn: NHNN, KBSV

Lãi suất tiếp tục xu hướng giảm và tỷ giá được dự báo ổn định trong tháng 8

Chúng tôi dự báo tình hình vĩ mô trong tháng 8 sẽ tiếp tục duy trì tích cực trong tháng 8 khi lãi suất huy động giảm sẽ tạo điều kiện giảm lãi suất cho vay, cải thiện dư nợ tín dụng. Hoạt động xuất nhập khẩu và FDI tiếp tục hỗ trợ tỷ giá ổn định. Ở chiều ngược lại, nợ xấu các ngân hàng và áp lực từ chênh lệch lãi suất là những yếu tố tác động tiêu cực tới vĩ mô.

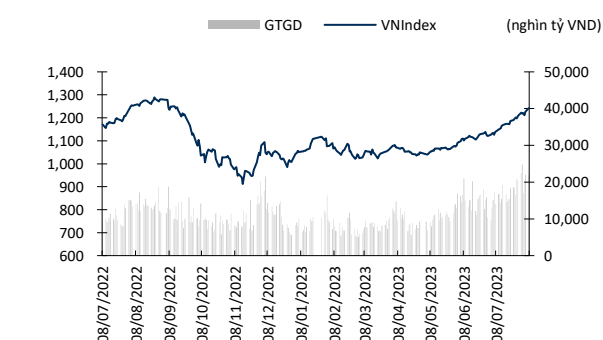
Toàn cảnh diễn biến TTCK Việt Nam tháng 7

Biểu đồ 13. Diễn biến các chỉ số trên thế giới tháng 7



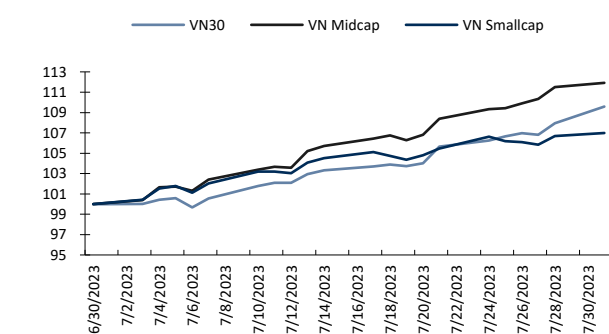
Nguồn: Bloomberg, KBSV tổng hợp

Biểu đồ 14. Biến động chỉ số VNIndex



Nguồn: Bloomberg, KBSV tổng hợp

Biểu đồ 15. Diễn biến nhóm cổ phiếu theo vốn hóa tháng 7



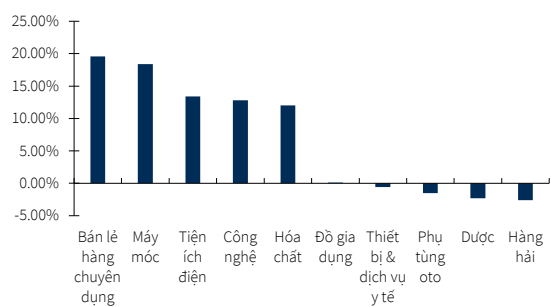
Nguồn: Fiinpro, KBSV tổng hợp

TTCK Việt Nam trong tháng 7

Thị trường chứng khoán trong tháng 7 vừa khép lại với một nốt “thăng” khi chỉ số VNIndex đóng cửa ở mức 1222.9 điểm, tương đương với mức tăng 9.17% so với thời điểm cuối tháng 6. Khối lượng giao dịch duy trì ở mức khá tích cực với hơn 17.61 tỷ cổ phiếu được trao tay. Đây là tháng thứ 2 liên tiếp thanh khoản của thị trường vượt mức trung bình 20 tháng.

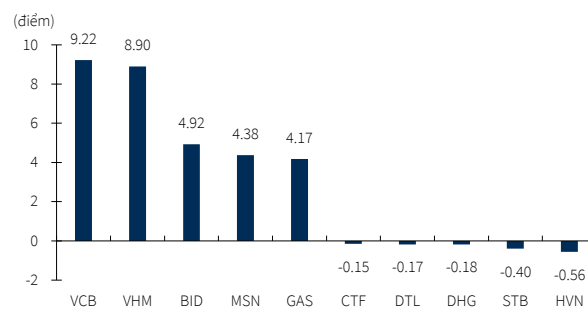
Một trong số những yếu tố khiến cho dòng tiền quay trở lại thị trường và giúp cho chỉ số chinh phục ngưỡng cản tâm lý quanh 1200 điểm đó là mặt bằng lãi suất huy động đã hạ nhiệt đáng kể so với thời điểm đầu năm. Cụ thể, lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng tại các ngân hàng thương mại đã giảm bình quân 1% về mức 6.8%/năm. Mặc dù vậy, đà tăng khá dốc của VNIndex trong tháng vừa qua đã khiến cho mặt bằng định giá của thị trường bị đẩy lên cao. Chênh lệch hiệu suất đầu tư có phần thu hẹp so với kênh gửi tiết kiệm khiến cho kênh đầu tư chứng khoán trở nên có phần kém hấp dẫn hơn.

Biểu đồ 16. Diễn biến nhóm ngành



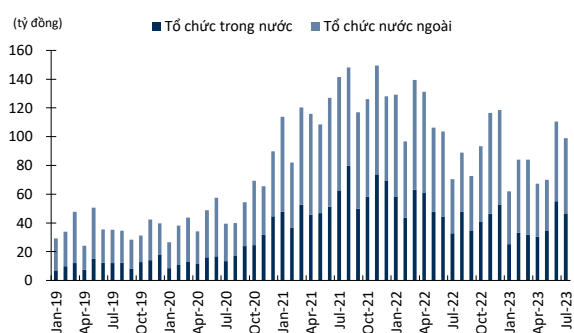
Nguồn: FiinPro, KBSV

Biểu đồ 17. Các cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex



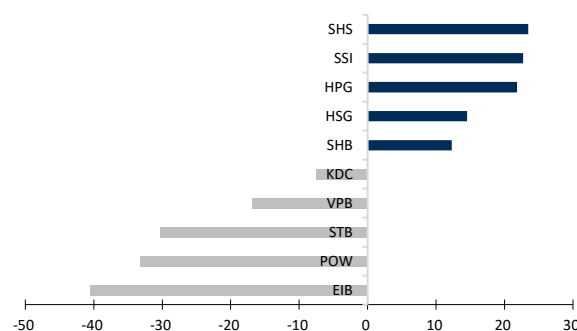
Nguồn: Bloomberg

Biểu đồ 18. Giá trị giao dịch theo nhóm NĐT tổ chức



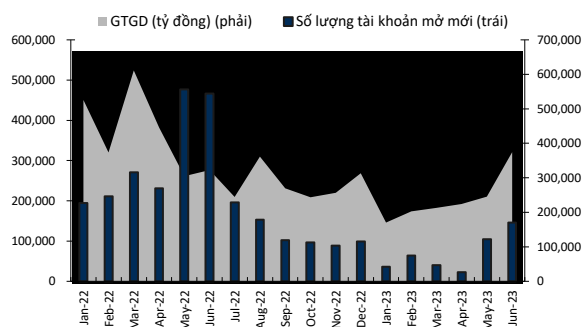
Nguồn: Fiinpro, KBSV tổng hợp

Biểu đồ 19. Top cổ phiếu khối ngoại mua/bán ròng tháng 7



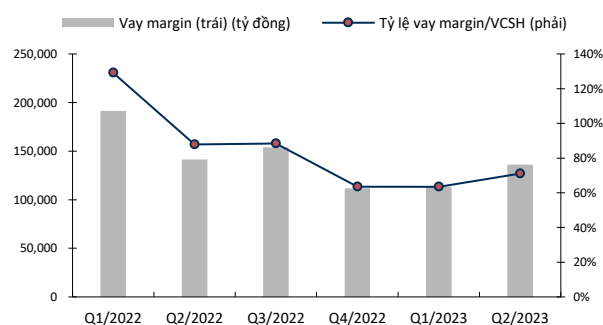
Nguồn: Fiinpro, KBSV tổng hợp

Biểu đồ 20. Thanh khoản thị trường và số lượng tài khoản mở mới



Nguồn: VSD, KBSV tổng hợp

Biểu đồ 21. Dư nợ cho vay Margin của các công ty chứng khoán



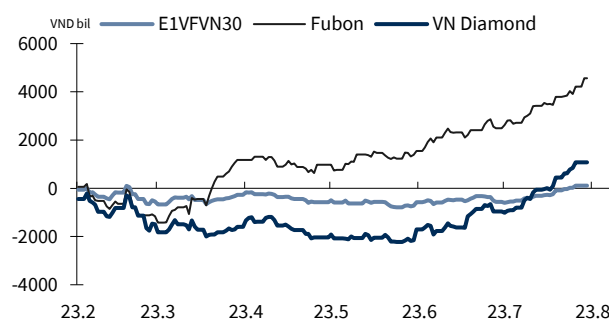
Nguồn: Fiinpro, KBSV tổng hợp

Biểu đồ 22. Giá trị mua ròng khối ngoại lũy kế 3 tháng



Nguồn: Bloomberg

Biểu đồ 23. Biến động tổng tài sản các quỹ ETFs lớn



Nguồn: Bloomberg

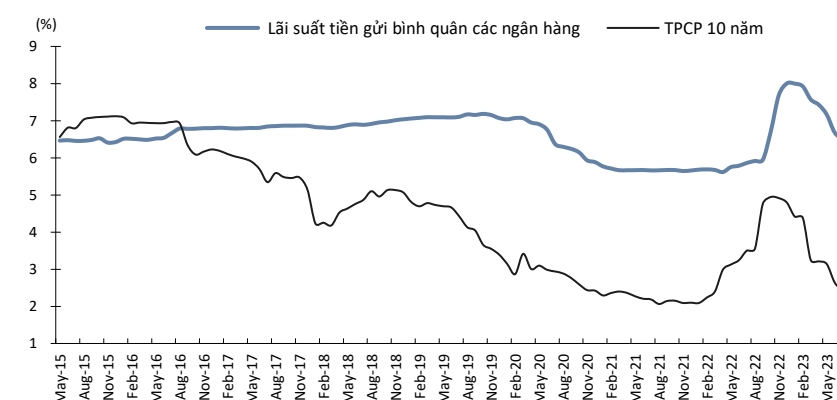
Triển vọng TTCK Việt Nam tháng 8/2023

Đánh giá triển vọng thị trường tháng 8 dưới góc nhìn cơ bản

Với việc thị trường hiện đã tiệm cận vùng định giá hợp lý trong ngắn hạn, chúng tôi không đánh giá cao việc VNIndex có thể tiếp tục bứt phá mạnh như tháng 7. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh quý 2 của các doanh nghiệp HSX, dù đã cho những con số khả quan hơn so với 2 quý liên trước, vẫn tăng trưởng âm so với cùng kỳ với mức giảm 1% yoy, sẽ tiếp tục đẩy mặt bằng định giá chung của thị trường lên và khiến cho kênh đầu tư chứng khoán giảm tính hấp dẫn trong ngắn hạn.

Ở chiều ngược lại, mặt bằng lãi suất được dự báo sẽ tiếp tục giảm trong tháng 8 sẽ tiếp tục là yếu tố hỗ trợ thị trường.

Biểu đồ 24. Lãi suất tiền gửi bình quân và lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm

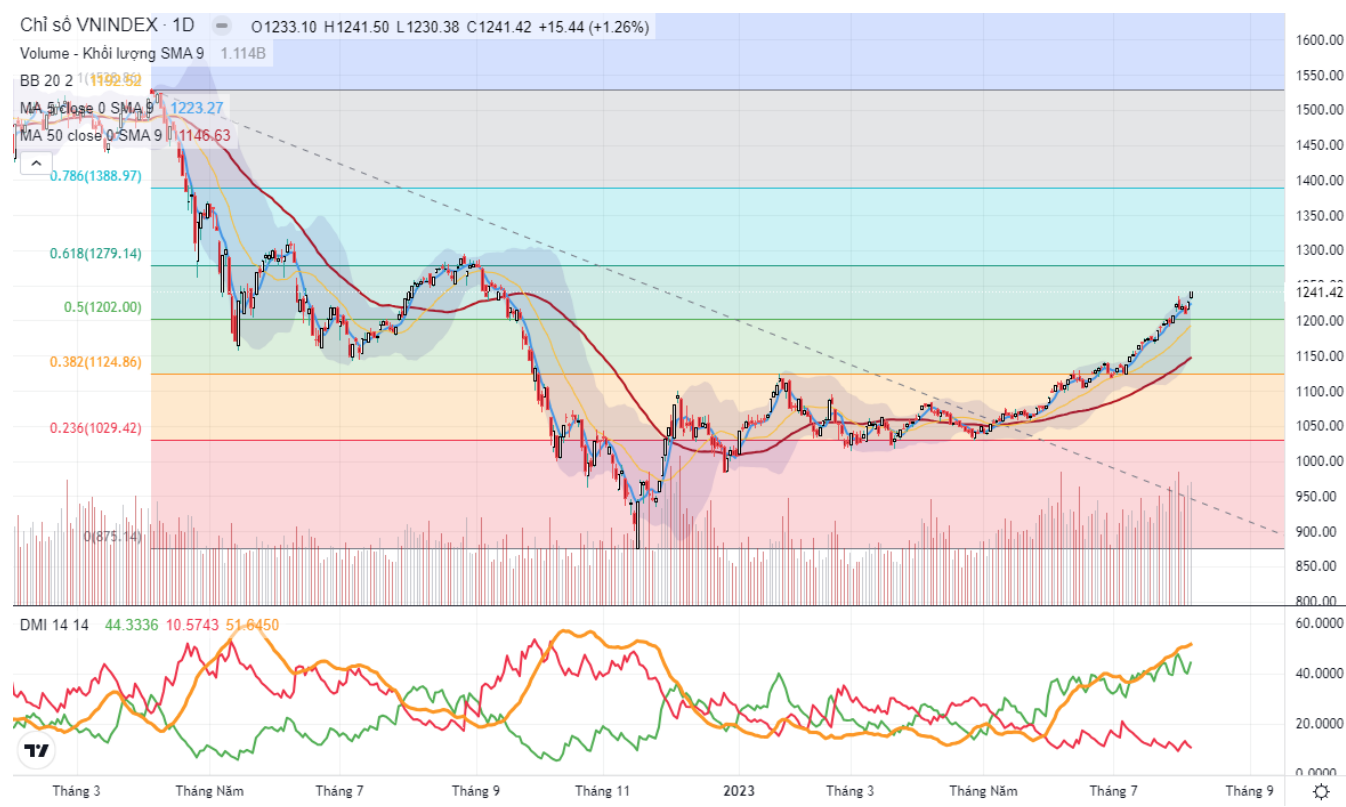


Nguồn: Fiinpro

Dưới góc nhìn kỹ thuật, chỉ số VNIndex có thể xuất hiện nhịp điều chỉnh ngắn hạn trong tháng 8 trước khi tăng trở lại

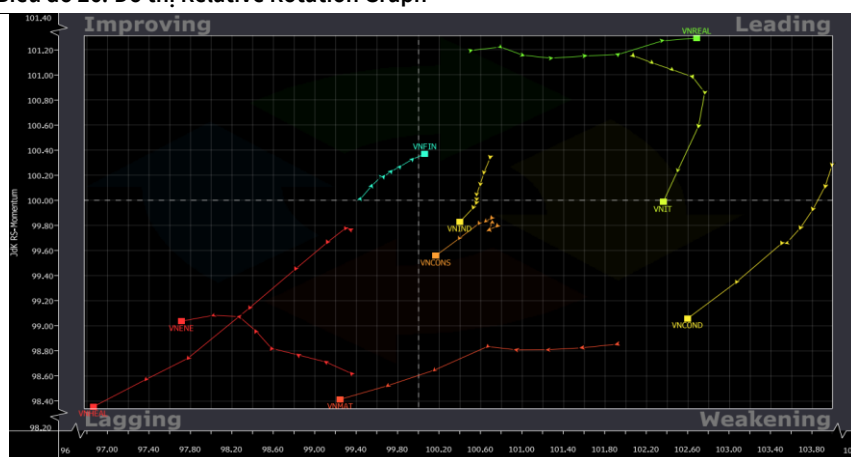
Xét về yếu tố kỹ thuật, chỉ số hiện đang tiếp cận hai ngưỡng cản quan trọng, gần là 125x và xa hơn là 1290 (+20), tương đương với ngưỡng Fibonacci thoái lui 61.8%. Chỉ báo xung lượng ADX hiện đang ở mức 51 điểm cùng với độ dốc tiếp tục hướng lên ủng hộ xu hướng tăng điểm trong ngắn hạn của chỉ số. Mặc dù vậy, với việc biên độ tăng của chỉ số đang dần thu hẹp cùng với việc các chỉ báo xung lượng duy trì ở trạng thái quá mua trong một khoảng thời gian dài, chúng tôi nghiêng về kịch bản chỉ số sẽ bước vào một nhịp điều chỉnh trong ngắn hạn trước khi tích lũy và có cơ hội tăng điểm trở lại.

Biểu đồ 25. Đồ thị PTKT VNIndex



Dựa trên so sánh sức mạnh tương đối của các nhóm ngành với VNIndex trong đồ thị dưới đây, nhóm ngành bất động sản đang là nhóm ngành dẫn dắt chỉ số và nâng đỡ đà tăng chung của toàn thị trường. Trong khi đó, các nhóm ngành như Công nghệ thông tin, Công nghiệp, Tiêu dùng thiết yếu và không thiết yếu đang bước vào giai đoạn suy yếu. Đáng chú ý, các cổ phiếu thuộc nhóm ngành tài chính, bao gồm ngân hàng, chứng khoán và bảo hiểm, đang dần có sự cải thiện và dự báo sẽ là nhóm ngành dẫn dắt thị trường trong ngắn hạn.

Biểu đồ 26. Đồ thị Relative Rotation Graph



Nguồn: Bloomberg, KBSV

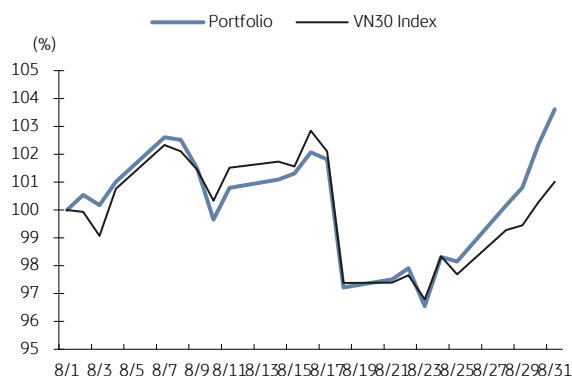
Hiệu suất đầu tư danh mục khuyến nghị tháng 7

Phương pháp tiếp cận:

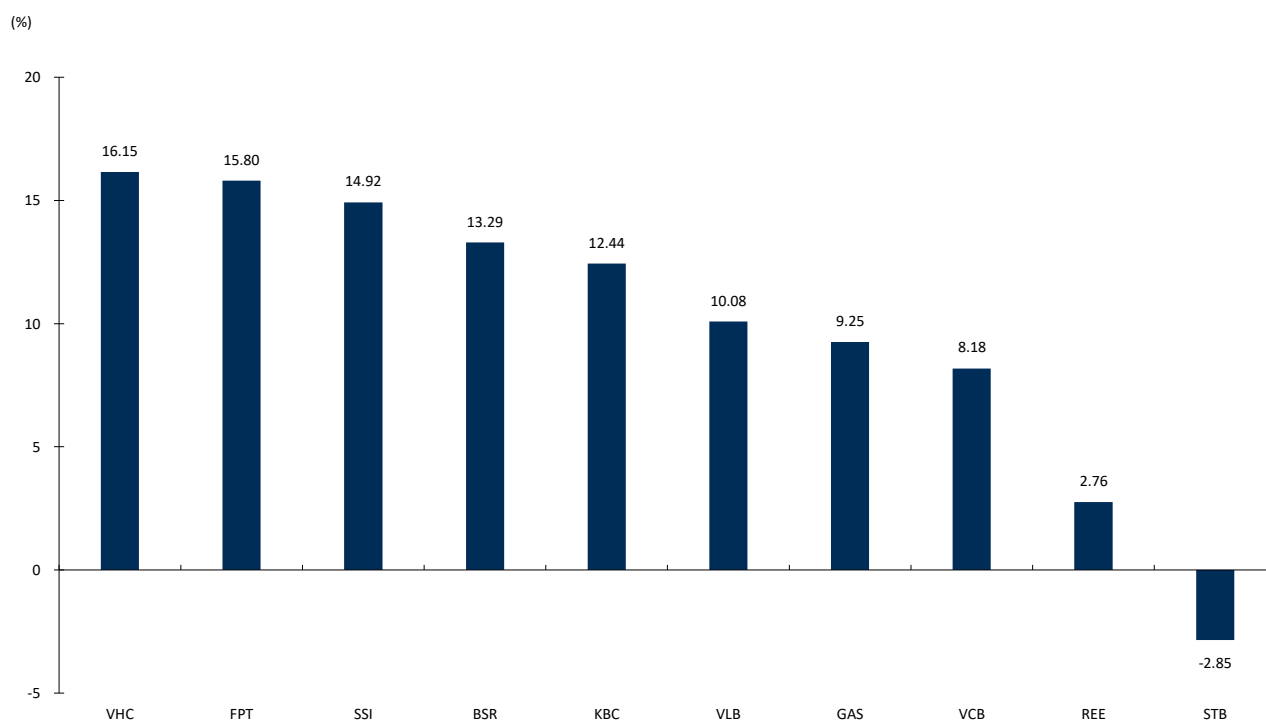
- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV nghiên cứu và khuyến nghị nắm giữ trong 3 tháng tới với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng cắt lỗ tại -15%
- Danh mục giả định luôn duy trì tỷ trọng 100% cổ phiếu (bao gồm CCQ ETF) với trọng số được phân bổ đều giữa các mã. NĐT cần kết hợp với xu hướng thị trường và mức độ hấp dẫn của từng mã để điều chỉnh tỷ trọng tương ứng.

	VN30 Index	Master Portfolio
Tăng trong phiên	0.73%	1.24%
Tăng lũy kế (YTD)	1.01%	3.61%

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Biểu đồ 31. Tỷ suất sinh lời của các mã cổ phiếu



Nguồn: Bloomberg, KBSV tổng hợp

Danh mục khuyến nghị tháng 8

Mã	Giá mục tiêu	Giá đóng cửa 30.6	Lợi nhuận kì vọng	PE 2023 Fw	Tăng trưởng LNST 2023 Est	Luận điểm đầu tư	Link báo cáo
FPT	96,600	85,600	13%	17.50	26%	- FPT tiếp tục đạt KQKD tích cực trong 7 tháng đầu năm, việc đạt mục tiêu kinh doanh tăng trưởng 18% - 20% trong năm 2023 là hoàn toàn khả thi - Hưởng lợi từ xu hướng chuyển đổi số, cũng như tăng trưởng mảng công nghệ ở các thị trường chủ lực (Mỹ, Nhật) - Mảng giáo dục đầu tư duy trì tốc độ tăng trưởng cao và ổn định	FPT
KBC	36,000	32,600	10%	14.60	56%	- KBC kì vọng ghi nhận doanh số cho hơn 160ha đất KCN trong năm nay - Quỹ đất mới được phê duyệt lên tới 1,256 ha là động lực tăng trưởng trong trung và dài hạn cho KBC - Việc Hải Phòng thông qua kế hoạch điều chỉnh quy hoạch kì vọng sẽ đẩy nhanh tiến độ KĐT Trảng Cát và KCN Trảng Duệ 3	KBC
VCB	95,000	91,600	4%	5.90	12%	- Tỷ lệ bao phủ nợ xấu hiện vẫn đang ở mức cao đi ngược với xu hướng của toàn ngành, điều này sẽ cho phép ngân hàng linh hoạt trong việc giảm dự phòng và hỗ trợ lợi nhuận. - NIM được kỳ vọng sẽ duy trì ở mức hiện tại hoặc giảm nhẹ do (1) VCB thực hiện 2 đợt giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng (2) VCB là 1 trong 4 NHTM chính yếu tham gia gói cho vay nhà ở xã hội (NOXH) 120,000 tỷ đồng - Việc tham gia tái cấu trúc TCTC yếu kém và hỗ trợ cho vay nền kinh tế sẽ giúp ngân hàng được cấp mức room tín dụng ~14%.	VCB
PC1	32,600	27,400	19%	10.60	54%	- Biên lãi gộp có thể được cải thiện lên 11% trong 2023 khi nhu cầu triển khai dự án trong nửa cuối năm sẽ được đẩy mạnh nhờ việc Quy hoạch Điện VIII đã được phê duyệt - PC1 đã chính thức đi vào vận hành nhà máy khai thác Nickel tại Cao Bằng trong T4/2023. Việc khai thác quặng Nickel có thể bổ sung cho PC1 trung bình 2,000 tỉ VND doanh thu/năm - PC1 dự kiến bàn giao toàn bộ 54 căn hộ thấp tầng tại dự án Gia Lâm trong 2023, với doanh thu ước tính 315 tỉ VND	PC1
TCB	37,700	34,300	10%	6.26	6%	- Tăng trưởng tín dụng duy trì ở mức cao nhờ vào hoạt động bán buôn - NIM chưa phục hồi nhưng CASA được cải thiện, đạt 35% so với 1Q23 là 32% - P/B đang giao dịch ở mức 0.98 lần. Thấp hơn trung bình ngành là 1.63	TCB
POW	16,641	13,700	21%	14.43	-6%	- Nhà máy điện Vũng Áng 1 đang sửa chữa được dự kiến được quay trở lại vào quý 4/2023 - Nhu cầu phụ tải điện có xu hướng tăng trong khi mực nước tại các nhà máy thủy điện không còn dồi dào như 2022 - Động lực tăng trưởng dài hạn đến từ 2 nhà máy nhiệt điện khí NT3 và NT4 với tổng công suất là 1500MW	POW
PNJ	96,000	83,000	16%	13.50	-1%	- Ngành bán lẻ phục hồi sức mua theo nền kinh tế nhờ các hỗ trợ tại khóa và tiền tệ - Kỳ vọng biên LN gộp cải thiện nhờ: 1) cơ cấu danh mục sản phẩm; và 2) giảm bớt các chính sách khuyến mại - Định giá về vùng hợp lý, giá đã phản ánh kỳ vọng KQKD giảm tốc của mùa thấp điểm	PNJ
VTP	48,900	45,000	9%	16.30	11%	- VTP kì vọng cải thiện biên lợi nhuận gộp mảng dịch vụ lên 7.8% nhờ chiến lược chú trọng tập trung vào tối ưu hóa chi phí - Sản lượng chuyển phát kì vọng tiếp tục đà tăng trưởng của 12 tháng vừa qua, nâng thị phần của VTP từ 18% lên 21% - VTP dành nhiều nguồn lực cho việc mở rộng thị trường phân khúc khách hàng lớn	VTP
STB	35,300	28,950	22%	9.33	41%	- STB hưởng lợi từ (1) Các động thái giảm lãi suất điều hành; (2) Thanh khoản được cải thiện - Tỷ lệ nợ xấu của STB nằm trong nhóm có tỷ lệ nợ xấu thấp nhất và nợ nhóm 2 giảm trong 1Q2023 qua đó giảm đáng kể áp lực trích lập nợ xấu - STB có đủ dự địa lợi nhuận để thực hiện trích lập cho trái phiếu VAMC như kế hoạch đề ra.	STB
BSR	21,400	19,200	11%	10.50	-45%	- Mức crack spread trên thế giới có thể được cải thiện khi thị trường Trung Quốc và Mỹ bắt đầu bước vào mùa cao điểm tiêu thụ xăng dầu. - Kế hoạch hoàn bảo dưỡng nhà máy có thể giúp doanh thu và LNST tăng mạnh so với mức dự báo - Dự án nâng cấp mở rộng nhà máy được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư là động lực trong dài hạn	BSR

KHOÍ PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích
binhnx@kbsec.com.vn

Phân tích doanh nghiệp

Ngân hàng, Bảo hiểm & Chứng khoán

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm
tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích
linhpp@kbsec.com.vn

Bất động sản, Xây dựng & Vật liệu xây dựng

Phạm Hoàng Bảo Nga – Chuyên viên phân tích cao cấp
ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên phân tích
nguyennd1@kbsec.com.vn

Bán lẻ & Hàng tiêu dùng

Nguyễn Trường Giang – Chuyên viên phân tích
giangnt1@kbsec.com.vn

Bất động sản khu công nghiệp & Logistics

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích
anhntn@kbsec.com.vn

Công nghệ thông tin & Tiện ích

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích
thuannd@kbsec.com.vn

Dầu khí & Hóa Chất

Phạm Minh Hiếu – Chuyên viên phân tích
hieupm@kbsec.com.vn

Khoí phân tích
research@kbsec.com.vn

Phân tích vĩ mô & Chiến lược đầu tư

Trần Đức Anh – Giám đốc vĩ mô & Chiến lược đầu tư
anhtd@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Ngân hàng

Hồ Đức Thành – Chuyên viên phân tích
thanhh@kbsec.com.vn

Vũ Thu Uyên – Chuyên viên phân tích
uyenvt@kbsec.com.vn

Chiến lược đầu tư

Thái Hữu Công – Chuyên viên phân tích
congh@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích
tienss@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ
thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ
huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Nắm giữ:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin và dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin và dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên độc lập xem xét các trường hợp và mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình và chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung và chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.